



UBND QUẬN BA ĐÌNH
TRƯỜNG MẪU GIÁO SỐ 7

PHƯƠNG HƯỚNG

XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẪU GIÁO SỐ 7 GIAI ĐOẠN 2021- 2025

Năm 2021

PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC VÀ PHÁT TRIỂN
Trường Mẫu giáo Số 7 giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về Kế hoạch phát triển GDMN Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025; Đề án số 503/ĐA-UBND ngày 24/3/2021 của UBND Quận Ba Đình về Đề án phát triển giáo dục mầm non quận Ba Đình giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường Mẫu giáo Số 7 xây dựng Phương hướng phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 và triển khai thực hiện như sau:

I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN GDMN CỦA NHÀ TRƯỜNG:

1. Quy mô, mạng lưới trường, lớp mầm non:

1.1 Số lượng:

Năm học 2020 - 2021, trường có 194 học sinh với 9 lớp.

+ Nhà trẻ: 02 lớp = 37/50 cháu, đạt 74 % trẻ trong độ tuổi tuyển sinh

+ Mẫu giáo: 7 lớp = 158/190 cháu, đạt tỷ lệ 83 % trẻ trong độ tuổi;

+ Huy động 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường ra lớp đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, 100% trẻ đi học 2 buổi/ngày và được tổ chức ăn bán trú ở trường.

1.2 Chất lượng giáo dục:

- Trong nhiều năm qua, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non, áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực vào các hoạt động, lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống lồng ghép vào các giờ học, trẻ phát huy được tính tích cực, chủ động khi tham gia các hoạt động.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng trong giao tiếp; đạt yêu cầu độ tuổi theo tiêu chí đánh giá theo quy định. Tập trung đi sâu vào lĩnh vực giáo dục thẩm mỹ cho trẻ, đồng thời lồng ghép giáo dục kỹ năng sống và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, thực hiện tốt giai đoạn 2 chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm".

- 100% các lớp xây dựng môi trường giáo dục đáp ứng 06 nội dung trong tiêu chí môi trường giáo dục do Bộ GDĐT ban hành, chú trọng thiết kế khung cảnh sư phạm "Thân thiện - sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn", nhà trường đã

tận dụng tối đa diện tích mặt đất, tầng tum, gầm cầu thang để tạo khu sáng tạo cho trẻ hoạt động, thực hiện theo nguyên tắc “*Trẻ là trung tâm - toàn diện - tích hợp - trải nghiệm*”, chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính khoa học và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của trẻ từng nhóm, lớp có sự linh hoạt phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Chi đạo 5 lớp A1, A2, A3 và B2, C1 thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori vào chương trình giáo dục trẻ có hiệu quả, các nhóm-lớp còn lại trong trường trẻ cũng được tiếp cận dần với phương pháp Montessori và giáo dục STEM.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với đầu năm học, cụ thể: Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng: 194 cháu đạt tỷ lệ 100%, hàng tháng thực hiện nghiêm túc việc theo dõi sức khỏe trẻ suy dinh dưỡng. Phần đầu cuối năm học 2020 - 2021 giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng dưới 2% và suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 2,5%.

- 100% CB, GV, NV thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ; Đảm bảo định lượng Calo theo quy định.

1.3. Công tác tổ chức đội ngũ:

- Trường có tổng số 30 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trong đó, cán bộ quản lý có 03 đồng chí đảm bảo đúng quy định về Điều lệ trường mầm non, đều đạt trình độ đại học, đều có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý giáo dục, trình độ tin học cơ bản và trình độ C tiếng Anh, trong đó đã có 01 cán bộ quản lý đang theo học lớp cao học quản lý giáo dục.

- Giáo viên đứng lớp có 19 đ/c đều có trình độ đạt chuẩn, trong đó tỷ lệ trên chuẩn là 15/19 GV đạt tỷ lệ 79%, phần đầu đến năm 2025 GV đạt trình độ trên chuẩn đạt 100%. Tỷ lệ GV nhà trẻ 2 GV/lớp (4 GV/2 lớp), tỷ lệ GVMG: 2.1 GV/lớp (GV:15/7lớp), riêng GV dạy các lớp 5 tuổi đạt trình độ trên chuẩn 100% (6/6 GV); 16/19 đ/c = 84% GV có chứng chỉ A2,B,C tiếng Anh, chứng chỉ tin học cơ bản, 03/19GV đã được cấp chứng chỉ chức danh nghề nghiệp hạng III, phần đầu hết năm 2022 có 100% GV được cấp chứng chỉ chức danh nghề nghiệp hạng III và được xếp chuyển lương hạng III theo quy định.

- Nhân viên nuôi dưỡng có 4 đ/c đều có trình độ trung cấp nấu ăn
- Nhân viên Kế toán 01 đ/c có trình độ đại học.
- Nhân viên Y tế 01 đ/c có trình độ trung cấp điều dưỡng.

- Nhân viên bảo vệ 02 đồng chí (Có 01 đồng chí HD 68, 01 đồng chí bảo vệ hợp đồng trường)

- Toàn trường có 18 Đảng viên chiếm tỷ lệ cao 62%, phần đầu đến năm 2025 toàn trường có 20 Đảng viên chiếm tỷ lệ 70%.

1.4. Về cơ sở vật chất:

- Nhà trường đã được UBND Quận Ba Đình đầu tư kinh phí để cải tạo sửa chữa theo mô hình “Trường chuẩn Quốc gia” với tổng kinh phí: 13.176.734.000đ với diện tích 554,62 m², có đủ các phòng học, phòng chức năng, nhà bếp rộng đạt chuẩn, khu vui chơi, vận động khang trang và đồ dùng trang thiết bị hiện đại.

- 100% các lớp trong toàn trường có đủ bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu phục vụ cho các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Những khó khăn bất cập cần tập trung giải quyết:

2.1. Về cơ sở vật chất:

- Trường nằm trong khu dân cư, do yêu cầu của phòng cháy chữa cháy nên các hành lang và cửa sổ các lớp, cửa sổ bếp quay ra giếng trời được thiết kế vách kính chết nên hạn chế việc lưu thông không khí. Cần thay thế bằng cửa kính lùa để lưu thông không khí đảm bảo phòng chống dịch bệnh đồng thời vẫn đảm bảo phòng cháy.

- Cần cải tạo lên tầng 5 thêm phòng chức năng cho trẻ hoạt động.

2.2 Về đội ngũ giáo viên:

- Đội ngũ giáo viên đã được trẻ hóa, song kinh nghiệm còn thiếu, nên việc linh hoạt, sáng tạo khi thực hiện chương trình giáo dục mầm non còn hạn chế, chưa mạnh dạn đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giáo dục trẻ. Nhà trường vẫn còn một số giáo viên lớn tuổi nên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế và chưa được áp dụng thường xuyên.

2.3 Về công tác tuyển sinh:

- Do trường nằm trong ngõ nhỏ, địa bàn tuyển sinh chính là dân cư thuộc làng Giảng Võ, xung quanh trường có nhiều trường mầm non quy mô lớn nên công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn. Những năm gần đây số lượng tuyển sinh chưa đạt chỉ tiêu.

2.4. Về chế độ chính sách:

Nhà trường thực hiện đầy đủ theo chế độ, chính sách cho CB, GV, NV xong đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng thu nhập thấp, vì vậy chưa khuyến khích được đội ngũ đi học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

- Giữ vững và phát huy những thế mạnh, danh hiệu của nhà trường, góp phần phát triển văn hóa giáo dục theo hướng văn minh, hiện đại, xứng với tiềm năng và vị thế của Quận Ba Đình. Nâng cao đạo đức nghề nghiệp, chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên mầm non, thực hiện chế độ đãi ngộ góp phần nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên.

- Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi, nâng cao chất lượng CS,ND và GD trẻ đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận GD tiên tiến.

- Xây dựng mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

- Xây Dựng đội ngũ CBQL, giáo viên đạt trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp.

- Đổi mới công tác quản lý nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ nhà trường.

- Xây dựng mô hình phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng, nhà trường trong CS,ND và giáo dục trẻ, chuẩn bị tốt cho trẻ em MN 5 tuổi vào lớp 1.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Huy động trẻ MN trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng CS&GD trẻ, đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận với phương pháp GD tiên tiến:

- Huy động trẻ đến trường: Huy động 60% trẻ trong độ tuổi tuyển sinh nhà trẻ và 79% trẻ mẫu giáo trong độ tuổi trên địa bàn đến lớp, trong đó tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp là 90%; Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi khi Bộ GD&ĐT trình Chính phủ phê duyệt.

- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động và huy động sức mạnh của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn phường Giảng Võ phát triển giáo dục mầm non vững chắc, toàn diện.

- 100% trẻ đi học được theo dõi sức khỏe, giảm tỷ lệ trẻ em SDD thể nhẹ cân, trung bình 0,5%/năm, tỷ lệ trẻ SDD thể thấp còi giảm trung bình 0,4%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân béo phì được khống chế, tổ chức học hòa nhập cho trẻ em khuyết tật theo Điều lệ trường MN..

- Đảm bảo chất lượng CS,ND và giáo dục đạt chuẩn chất lượng GDMN, tiếp cận và ứng dụng phương pháp GD tiên tiến. Xây dựng chương trình GD nhà trường, khẳng định thương hiệu và chất lượng riêng của nhà trường.

- 100% giáo viên sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, xây dựng và thực hiện thường xuyên các hoạt động của nhà trường trên hệ thống website của nhà trường.

2.2. Xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế:

- Sắp xếp mạng lưới trường lớp phù hợp thực tế về CSVN, số trẻ theo độ tuổi, đảm bảo đầy đủ điều kiện CSNDGD trẻ. Đề xuất với UBND quận cải tạo nâng tầng 5 cải tạo thêm phòng chức năng. Đồng bộ các loại đồ dùng, trang thiết bị, học liệu, duy trì đạt “Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2”; “Trường chuẩn quốc gia mức độ I” vào năm 2025.

- Tiếp tục duy trì sử dụng đạt hiệu quả trang Website, trang thông tin điện tử và phòng máy tính cho trẻ tại nhà trường, xây dựng phòng thư viện mầm non theo Luật thư viện ngày 21/11/2019. Ứng dụng CNTT số hóa trường học (Trang Website, Zalo, facebook, Fanpage, Kidsonline... hướng dẫn cha mẹ), kết nối mạng LAN, sử dụng các phần mềm quản lý, camera nội bộ, tivi, máy tính tại các nhóm lớp để bồi dưỡng, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, thư viện điện tử ngành; Trẻ được làm quen với phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với vi tính, máy tính...).

- Đảm bảo có đủ đồ dùng dạy học theo quy định, hướng tới sử dụng đồ dùng tiên tiến và hiện đại.

2.3. Xây dựng đội ngũ CBQL, GV đạt chuẩn trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn đạt 100%.

- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn GVMN (CĐSP), phần đầu trên chuẩn đạt 84%.

- 100% CBQL có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% CBGVNV Không vi phạm đạo đức nhà giáo, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của đội ngũ nhà giáo.

- 100% CBQL được thăng hạng theo quy định.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 90% đạt mức độ khá trở lên.

- Hàng năm 100% CBQL và GV được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, có phong cách đẹp.

- 100% CBQL và đội ngũ GV trong trường được tham gia các lớp bồi dưỡng ứng dụng phương pháp GD tiên tiến.

- Phần đầu đến năm 2023 có 19 đảng viên đạt 66 %, đến năm 2025 có 20 CB, GV, NV trong trường là đảng viên đạt 69%.

2.4. Đổi mới công tác quản lý cơ sở giáo dục mầm non, nâng cao năng lực tự chủ của cơ sở giáo dục mầm non.

- 100% CBGVNV chấp hành và thực hiện nghiêm túc qui định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp.

- Hàng năm 100% CBQL và GV được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN, CBQL và GV cốt cán được bồi dưỡng nâng cao. Đảm bảo các chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- 100% các lớp xây dựng “Trường, lớp mầm non hạnh phúc”

- 100% các lớp tiếp tục thực hiện xây dựng “ Trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2.

- 100% các lớp MG đổi mới tiếp cận phương pháp Steam, Montessori.

2.5. Xây dựng mô hình phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tốt cho trẻ mầm non vào lớp 1

- Nhà trường đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng xã hội về vị trí, vai trò phát triển giáo dục mầm non về chất lượng chăm sóc, giáo dục tại nhà trường trên Internet như Website, trang Fanpage của trường, các nhóm Zalo, Facebook của lớp để cộng đồng và phụ huynh cùng biết và phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường công khai tại cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND quận, phường và nhà trường để nhân dân biết.

3. Yêu cầu:

- Quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Phương hướng phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 của nhà trường tới toàn thể cán bộ, GV, NV.

- Xác định rõ nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong nhà trường.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá hàng năm việc thực hiện phương hướng đúng tiến độ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Đổi mới công tác quản trị nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ của nhà trường:

- Triển khai thực hiện các chính sách về phát triển GDMN được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Xây dựng Phương hướng phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025 của Nhà trường phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của Nhà trường và địa phương, có nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cụ thể, nhằm đạt và vượt chỉ tiêu đã đề ra, tạo chuyển biến tích cực phát triển GDMN của nhà trường trong giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo, khẳng định chất lượng GD và thương hiệu của Nhà trường góp phần vào kế hoạch phát triển chung của Quận Ba Đình và TP Hà Nội.

- Đẩy mạnh và triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa hệ thống quản lý, điều hành ứng dụng CNTT trong toàn ngành GD&ĐT. Lắp đặt hạ tầng CNTT để thực hiện trong nhà trường theo Kế hoạch của UBND quận Ba Đình và Thành phố Hà Nội.

- Triển khai tới 100% CB, GV, NV trong nhà trường chấp hành tốt các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo. Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động GDMN theo hướng đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm giải trình, vai trò quản lý nhà nước của UBND phường Giảng Võ đối với Nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện tốt các mô hình “Kỷ cương quản lý nhà trường kiểm soát chất lượng tương xứng với truyền thông quảng bá theo quy định”; “Trường lớp mầm non hạnh phúc”, mô hình “Quản lý, quản trị nhà trường theo hướng tự chủ, khẳng định năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu”.

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá trong nhà trường, đảm bảo tính nghiêm minh, thực chất hiệu quả, tránh hình thức và giảm tải cho đội ngũ GV, NV, đồng thời phát huy tính chủ động, tự học, sáng tạo cho đội ngũ trong nhà trường.

- Chủ động cập nhật các thông tin về công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng phương án, kịch bản thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên quy định phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Hoàn thiện xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học, xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế:

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh mạng lưới lớp học cho phù hợp với tình hình thực tế, với số lượng học sinh theo độ tuổi hàng năm.

- Tham mưu với UBND Quận Đề xuất với UBND quận cải tạo nâng cấp thêm phòng chức năng, khu vui chơi sáng tạo cho trẻ. Tiếp tục đầu tư đồ chơi, học liệu hiện đại phục vụ cho công tác giáo dục trẻ.

- Triển khai và thực hiện tốt kế hoạch tham mưu với các cấp nhằm đảm bảo CSVC của nhà trường đến năm 2025. Tập trung đầu tư kinh phí của nhà trường để xây dựng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đồng bộ trang thiết bị, hướng tới hiện đại, đáp ứng với dự báo phát triển dân số trẻ em trong độ tuổi MN trên địa bàn ít nhất 5 năm, có CSVC bằng hoặc cao hơn tiêu chuẩn Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC đối với trường MN.

3. Xây dựng đội ngũ nhà giáo theo hướng phát triển phẩm chất năng lực nghề nghiệp và thực hiện chính sách:

- Thực hiện tốt các cơ chế về chính sách đảm bảo quyền lợi cho trẻ em, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của TP Hà Nội theo quy định.

- Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện tuyển dụng, hợp đồng viên chức, định kỳ tổ chức thi và xét thăng hạng theo quy định. Đảm bảo đủ số lượng đội ngũ, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm.

- Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật GD 2019 cho CBQL, GV trong nhà trường (đến hết năm 2025 có 100% GV trong độ tuổi đạt trình độ đào tạo, trong đó đạt trình độ trên chuẩn 85 %)

- Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, dân chủ trong nhà trường, phong cách nhà giáo, văn hóa công sở, kỹ năng sử dụng CNTT trong quản lý, dạy học, kỹ năng quản lý cảm xúc nghề nghiệp; xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm, trường lớp MN hạnh phúc, kết nối gia đình - Nhà trường - Xã hội trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, công tác đánh giá trẻ, kỹ năng quản lý quản trị tự chủ trong nhà trường, phát triển chương trình giáo dục nhà trường thực hiện chương trình GDMN...

- Tăng cường tổ chức hội thảo trao đổi về phương pháp giáo dục tiên tiến, tạo điều kiện bồi dưỡng nâng cao cho đội ngũ CBQL, GV, NV cốt cán của trường, lan tỏa, tư vấn, hướng dẫn về chuyên môn. Đồng thời khuyến khích tình

thần tự học tập, tự bồi dưỡng, tự khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet, cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT, của TP Hà Nội và Quận Ba Đình.

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong nhà trường, nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển hệ thống GDMN trên địa bàn phường Trúc Bạch và quận Ba Đình. Thay đổi tư duy - nhận thức - hành động, tăng tính chuyên nghiệp, tiếp cận hội nhập quốc tế cho đội ngũ, phấn đấu XD đội ngũ GVMN Ba Đình *"Tâm huyết, chuyên nghiệp và sáng tạo"*.

- Quan tâm đến công tác thi đua khen thưởng, nhằm thúc đẩy và lan tỏa các phong trào thi đua của nhà trường, làm tốt công tác phát triển đảng viên mới, Chi Bộ Đảng, đảm bảo, các chế độ chính sách *"Hỗ trợ đời sống GV, NV"* nhằm động viên, khích lệ kịp thời và thu hút đội ngũ tâm huyết với nghề.

4. Xây dựng mô hình trường mầm non hiện đại, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN:

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề *"Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm"* giai đoạn 2 và *"Xây dựng trường, lớp mầm non đẹp, hạnh phúc, an toàn, thân thiện"*. Tập trung chỉ đạo giáo viên ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến để dạy trẻ, cho trẻ được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với máy tính, làm quen với tiếng anh, giáo dục kỹ năng sống... phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

- Xây dựng môi trường giáo dục tại nhà trường đảm bảo quy hoạch, thiết kế môi trường *"Sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện"*. Đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ nhân tạo, cây cảnh.

- Lựa chọn, nhân rộng các mô hình phối hợp với nhà trường, gia đình, cộng đồng, khai thác nguồn nhân lực của cha mẹ học sinh, để hỗ trợ nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ phát triển toàn diện. Có chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp để phòng chống SDD cho trẻ. Quan tâm đến công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, đảm bảo điều kiện hoạt động và chính sách cho đội ngũ GV, NV theo quy định.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, kết nối gia đình, cộng đồng, nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

- Ban giám hiệu nhà trường tập trung chỉ đạo đội ngũ GV, NV thực hiện tốt công tác truyền thông, phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể trên địa bàn phường, quận để đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng, xã hội

về vị trí, vai trò phát triển GDMN của nhà trường và các chính sách phát triển GDMN của Chính phủ.

- Chỉ đạo đội ngũ GV, NV toàn trường đẩy mạnh công tác truyền thông, phối hợp xây dựng các chương trình, các video hướng dẫn cha mẹ thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Công khai tại cổng thông tin điện tử của Nhà trường, của Phòng GD&ĐT, của UBND quận Ba Đình để nhân dân biết và lựa chọn. Chỉ đạo tuyên truyền các điều kiện, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; Hướng dẫn gia đình, cha mẹ trẻ kiến thức nuôi dạy con theo khoa học; Tôn vinh các gương điển hình trong nhà trường đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển GDMN của nhà trường, của quận Ba Đình và TP Hà Nội và đề nghị các cấp khen thưởng.

- Phát huy vai trò của tổ chức Chi bộ Đảng và Công đoàn, tuyên truyền và giáo dục chính trị, tư tưởng, bảo vệ quyền lợi người lao động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn 1 (từ năm 2021 đến năm 2022)

* *Năm 2021:* Xây dựng Phương hướng phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 của nhà trường và kế hoạch phát triển GDMN nhà trường năm 2020-2021. 2021-2022 triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

* *Năm 2022:* Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, đề ra giải pháp khắc phục hạn chế triển khai thực hiện kế hoạch phát triển GDMN nhà trường năm 2021-2022.

2. Giai đoạn 2 (từ năm 2023-2025)

* *Năm 2023 - 2024:* Tiếp tục thực hiện Phương hướng, tự kiểm tra, đánh giá, sơ kết hàng năm, thực hiện báo cáo tiến độ thực hiện Phương hướng với các cấp.

* *Năm 2025:* Tổng kết, đánh giá việc triển khai và thực hiện Phương hướng phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 của nhà trường. Định hướng tầm nhìn đến năm 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với Ban giám hiệu:

- Xây dựng Phương hướng và kế hoạch triển khai tới toàn thể CB, GV, NV trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phối hợp giữa gia đình, nhà trường, cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại.

- Chủ động phối hợp với UBND phường tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn, vận động con em trong độ tuổi ra lớp mầm non.

2. Đối với giáo viên, nhân viên:

- Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với Ban giám hiệu tuyên truyền phổ biến kiến thức cho các bậc cha mẹ, làm tốt công tác phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường, huy động xã hội hóa cho giáo dục mầm non.

Trên đây là Phương hướng chiến lược phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 của trường Mẫu giáo Số 7. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND Quận Ba Đình;
- PGD&ĐT Ba Đình;
- Các bộ phận;
- Lưu VT./

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trần Thị Linh

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hải Yến

TỔNG HỢP CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

Phát triển Giáo dục Mầm non giai đoạn 2021- 2025
(Kèm theo Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trường Mẫu giáo Số 7 giai đoạn 2021- 2025)

TT	Nội dung	Mục tiêu của UBND Quận đến 2025		Mục tiêu của Trường MG Số 7 đến 2025	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trẻ em				
1.1	Huy động trẻ dưới 3 tuổi đến trường	3040	57%	50	60%
1.2	Huy động trẻ từ 3-5 tuổi đến trường, lớp mẫu giáo	11679	100%		
	Trong đó: Huy động trẻ công lập đến trường	7530	75%	200	79%
1.3	Trẻ khuyết tật học hòa nhập	1	85%		
1.4	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm/ năm	75	Giảm 0,5%		0,5%
1.5	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm/ năm	65	Giảm 0,4%		0,4%
1.6	Trẻ đi học được theo dõi sức khỏe	14719	100%	250	100%
1.7	Tỷ lệ trẻ mẫu giáo hoàn thành chương trình Giáo dục Mầm non	3215	100%	60	100%
2	Đội ngũ				
2.1	Tổng Cán bộ quản lý				
	Cán bộ quản lý đạt trình độ đào tạo trên chuẩn (từ Đại học sư phạm trở lên)	70	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng	32	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý trường mầm non công lập, trong đó:				
	Cán bộ quản lý đạt trình độ đào tạo chuẩn (từ Đại học sư phạm trở lên)	70	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý đạt trình độ chuẩn kiến thức quản lý Giáo dục	58	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý đạt chuẩn về quản lý nhà nước	58	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị	48	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng	32	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý có trình độ tin học cơ bản	58	100%	3	100%
	Cán bộ quản lý có trình độ ngoại ngữ A1,A2 trở lên			3	100%
2.2	Giáo viên				
	Giáo viên công lập có trình độ đào tạo đạt chuẩn (từ Cao đẳng sư phạm trở lên)	701	100%	19	100%

TT	Nội dung	Mục tiêu của UBND Quận đến 2025		Mục tiêu của Trường MG Số 7 đến 2025	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
	<i>Trong đó: Chuẩn nghề nghiệp mức khá</i>	676	90%	17	90%
	2.2.1 Giáo viên trường mầm non công lập, trong đó				
	Giáo viên công lập có trình độ tin học cơ bản	701	100%	19	100%
	Giáo viên công lập có trình độ ngoại ngữ			16	84%
	Giáo viên công lập đạt chuẩn nghề nghiệp	701	100%	19	100%
	2.2.2 Giáo viên trường mầm non ngoài công lập				
	Giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (từ CĐSP trở lên)	586	73%		
	Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp	796	100%		
	<i>Trong đó: Chuẩn nghề nghiệp mức khá</i>	648	80%		
	Được hưởng chính sách theo qui định	796	100%		
	2.3 Chi bộ Đảng trong nhà trường công lập		100%		
	Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là đảng viên trong trường công lập	499-541	50-55%	20	69%
3	Trường, lớp, cơ sở vật chất				
3.1	Trường mầm non công lập	18		1	
3.2	Tổng số điểm trường	0		1	
	<i>Trong đó: Số điểm trường mầm non công lập</i>	0			
3.3	Tỷ lệ trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia	18	100%	1	
	<i>Trong đó chuẩn quốc gia mức độ 2</i>	2	11,1%	0	
3.4	Số trường Mầm non chất lượng cao	1	5.5%	0	
3.5	Số trường Mầm non xây mới	2		0	
3.6	Số trường có trang Web	32	100%	1	
3.7	Số trường có phòng máy tính	32	100%	0	
3.8	Nhóm, lớp đủ điều kiện theo Điều lệ trường mầm non	598	100%	9	100%
3.9	Nhóm, lớp đủ đồ dùng, trang thiết bị	598	100%	9	100%
3.10	Phòng học kiên cố	598	100%	9	100%
3.11	Phòng học xây mới	37		2	100%